

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST;

Ngày: 22/11/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Hải Bình.

2/ Ông Võ Văn Công.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2018 lúc 08 giờ, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44 /TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 08/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1988, tại huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố B, thị trấn VL, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang; giấy CMND: 312000552; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; con của ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1957 và bà Trần Thị Ch, sinh năm: 1953; vợ: Nguyễn Thị Tuyết Tr và có 02 con;

Tiền án: 01 lần (đã xóa án tích) cụ thể:

Năm 2010, phạm tội giết người. Tại bản án số 19/2011/HSST ngày 29/7/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 18 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt Nguyễn Văn K 07 năm tù về tội: “*Giết người*” tính từ ngày 12/8/2010, chấp hành xong ngày 31/8/2015.

Tiền sự: 01 cụ thể:

Ngày 15/11/2017 sử dụng trái phép chất ma túy, Quyết định số 08/2018/QĐ-TA ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng (chưa thi hành).

Ngày tạm giữ: 12/9/2018; ngày tạm giam: 15/9/2018; bị cáo Nguyễn Văn K có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị TR, sinh năm: 1986 (vắng mặt);

Cư trú: ấp BTR, xã LT, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: ấp SQ A, xã TT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSTXGC ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 11/9/2018, Nguyễn Văn K sinh năm 1988, đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn VL, huyện GCD đón xe khách đi đến khu vực ngã tư BH thuộc quận TB, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên Ph (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp. Đến khoảng 22 giờ (cùng ngày) về đến nhà trọ của chị Nguyễn Thị TR, sinh năm 1986, ở ấp SQ A, xã TT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang đang thuê ở tại hộ ông Từ Văn Ng, sinh năm 1937, ngụ ấp SQ A, xã TT, thị xã GC, Nguyễn Văn K lấy ma túy ra sử dụng, phần còn lại chia làm 02 bịch và cất giấu trong khay để trên bàn thờ ông địa và 01 bịch nhỏ cất giấu trong túi xách màu xanh treo trên tường nhà. Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/9/2018, tại hộ ông Từ Văn Ng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy – Công an thị xã Gò Công phối hợp với Công an xã Tân Trung, thị xã Gò Công bắt quả tang Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

02 bịch nylon được hàn kín (01 bịch lớn và 01 bịch nhỏ) bên trong chứa chất tinh thể trong suốt (Nguyễn Văn K khai là ma túy tổng hợp) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn K (người bị bắt) và Từ Văn Ng (người chứng kiến); 02 cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng; 11 bịch nylon màu trắng; 01 cái khay hình chữ nhật màu vàng nâu đã qua sử dụng; 01 túi da màu xanh đậm có quay túi xách bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn K, thu giữ thêm một số tang vật: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 03 cái ống hút màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 162/KLGD-PC54 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang:

Mẫu tinh thể trong suốt trong 02 gói nylon màu trắng (01 gói lớn, 01 gói nhỏ) được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn K (người bị bắt) và Từ Văn Ng (người chứng kiến); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7149 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng. Nguyễn Văn K khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016, đây là lần đầu K mua ma túy của một người tên Phi.

Chị Nguyễn Thị TR sống chung với Nguyễn Văn K tại ấp SQ A, xã TT, tỉnh Tiền Giang từ tháng 08/2018. Túi xách dùng để cất giữ ma túy là của chị Nguyễn Thị TR. Việc Nguyễn Văn K sử dụng ma túy và cất giấu ma túy trong túi xách hoàn toàn không biết. Ông Từ Văn Ng cho chị Nguyễn Thị TR và Nguyễn Văn K thuê nhà nhưng việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã Gò Công không xử lý là có cơ sở.

* Về vật chứng: Hiện đang tạm giữ:

01 gói niêm phong vụ số: 162 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, giám định viên Nguyễn Thanh Trường; 02 cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng; 11 bịch ni lông màu trắng; 01 cái khay hình chữ nhật màu vàng nâu đã qua sử dụng; 01 túi da màu xanh đậm có quai túi xách bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 03 ống hút màu trắng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 47/CT-VKSTXGC ngày 30/10/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, nộp số tiền vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn K nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù, để bị cáo sớm trở về nuôi cha, mẹ già và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K có thừa nhận nội dung của Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội bị cáo là đúng và khai thêm rằng: Do bị cáo K nghiện ma túy, nên mục đích bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,7149 gam loại Methamphetamine là để sử dụng cho cá nhân, không có mua bán.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn K có phù hợp với lời khai của người có liên quan, vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và kết luận giám định số 162/KLGD-PC54 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ chứng cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn K thấy có nguy hiểm cho xã hội, bởi vì bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực ma túy, mà hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm thực hiện.

Đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm và làm cho nhân dân rất bất bình.

Xét về động cơ, mục đích phạm tội, xét thấy bị cáo K đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ nhận thức về hành vi, nhưng do bị nghiện ma túy và xem thường pháp luật, từ đó mà bị cáo K mới vấp ngã vào con đường phạm tội.

Xét về nhân thân, thấy bị cáo Nguyễn Văn K có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì thế, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn K ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số: 162 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, giám định viên Nguyễn Thanh Trường; 02 cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng; 11 bịch ni lông màu trắng; 01 cái khây hình chữ nhật màu vàng nâu đã qua sử dụng; 01 túi da màu xanh đậm có quai túi xách bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 03 ống hút màu trắng.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có phù hợp với phần nhận định đã nêu trên, cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 12/9/2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn K 5.000.000 đ (Năm triệu đồng), tịch thu số tiền sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số: 162 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, giám định viên Nguyễn Thanh Trường; 02 cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng; 11 bịch ni lông màu trắng; 01 cái khây hình chữ nhật màu vàng nâu đã qua sử dụng; 01 túi da màu xanh đậm có quai túi xách bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 03 ống hút màu trắng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 21/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công; có sự chứng kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công).

Về thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTXGC;
- Công anTXGC;
- Chi cục THA DSTXGC;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, người có liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TRẦN VĂN CÔNG